

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Bảo Khánh và bà Triệu Thị Xuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà kín xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nông Văn H**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1984; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nông Văn S, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Anh chị em: gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Hà Thị H, sinh năm 1985; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang cư trú tại xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Bị hại:

+ Cháu Triệu Thị T, sinh năm 2006, có mặt.

Người đại diện cho cháu T: Chị Bàn Thị K (mẹ đẻ), sinh năm 1988, có mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Cháu Đỗ Thị M, sinh năm 2006, có mặt.

Người đại diện cho cháu M: Anh Đỗ Văn Tr (bố đẻ), sinh năm 1980; Chị Đặng Thị H (mẹ đẻ), sinh năm 1982, có mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm PT, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Triệu Thị T:** Bà Vi Khánh Phượng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đỗ Thị M:** Bà Lê Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Đại diện trường THPT HQV (nơi bị hại T và bị hại M đang học tập):**

+ Ông Khương Văn Đ, sinh năm 1989 - Giáo viên chủ nhiệm lớp 11A6, có mặt.

Địa chỉ tạm trú: Xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 - Giáo viên chủ nhiệm lớp 11A7, có mặt.

Đại chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:** Anh Lương Quang Đ, sinh năm 2002, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm ĐM, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người chứng kiến:** Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1966, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20/10/2022, Nông Văn H sinh năm 1984, trú tại: xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, đang làm bảo vệ của Trường Trung học phổ thông HQV thì nhìn thấy hai em học sinh là Triệu Thị T sinh ngày 25/10/2006, trú tại: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, học sinh lớp 11A6 Trường Trung học phổ thông HQV và Đỗ Thị M sinh ngày 27/07/2006, trú tại Xóm PT, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, học sinh lớp 11A7 Trường Trung học phổ thông HQV đi chơi về muộn, đang trèo cổng trường vào để vào ký túc xá. H đi theo lối cổng phụ và trèo tường rồi vào phòng ký túc xá yêu cầu hai em T và M lên phòng tiếp dân của nhà trường để viết tường trình. Khi các em đang viết tường trình thì H nói với hai em: “Bây giờ chú cho hai đứa mày chạy ba vòng sân thì hai đứa mày có chạy không, chạy phải cởi hết quần áo, không mặc gì, nếu như chạy chú ra ngoài tắt điện và tắt Camera cho để chạy”. Lúc này, hai em chưa đồng ý mà tiếp tục viết tường trình. H ngồi trên bàn và tiếp tục có những lời nói như: Học sinh vi phạm sẽ bị đình chỉ, đuổi học, ghi vào sổ học bạ, hạ hạnh kiểm, không được lên lớp... Lúc này hai em rất lo sợ nên đã đồng ý chạy. H ra tắt điện, tắt camera, T và M ra nhà xe cởi quần áo dài chỉ mặc quần lót và áo lót (áo nịt ngực) chạy chân không (không đi giày dép). H đứng quan sát, khi chạy được một vòng quanh vườn hoa thì H đứng ở gần đường chạy và yêu cầu 2 em cởi hết quần áo nhưng em M bảo: “Cháu

đang đến tháng không cưới được”, H không nói gì nữa. Hai em tiếp tục chạy hết 03 vòng thì chạy vào nhà xe để mặc quần áo. Khi 2 em chưa kịp mặc quần áo thì H đứng ở nhà xe bật điện lên, sau đó hai em mặc quần áo rồi lên phòng viết tường trình xong thì đi về ký túc xá ngủ. Sáng hôm sau, T và M đến Công an xã TX trình báo sự việc.

Công an xã TX đã tiếp nhận nguồn tin và chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 1734 ngày 28/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Tìm thấy 35 tập tin video có nội dung hiển thị trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút ngày 20/10/2022 đến 01 giờ 00 phút ngày 21/10/2022”.

Cáo trạng số 09/CT-VKSVN ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Làm nhục người khác” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nông Văn H khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Làm nhục người khác”. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo xử phạt Nông Văn H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Đỗ Thị M số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Triệu Thị T số tiền 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo khoác gió màu đen, xanh, trên ngực áo bên phải có chữ số F50; 01 quần dài màu nâu của Nông Văn H;

- 01 áo nỉ dài tay màu đen, có mũ liền áo và dây rút màu đen ở cổ, trước ngực áo có chữ màu trắng (This&That); 01 áo phông cộc tay màu đen, mặt trước và sau áo có chữ “HADES”; 01 quần dài màu đen, ống loe; 01 quần lót nữ màu xanh dương; 01 áo lót nịt ngực màu hồng nhạt của Triệu Thị T.

- 01 áo khoác dài tay màu đen, hiệu Adidas, khóa kéo phía trước, 2 bên cánh tay có 3 sọc trắng; 01 quần dài màu đen; 01 áo giữ nhiệt dài tay, cổ cao, màu đen; 01 quần lót màu đỏ; 01 áo lót nịt ngực màu đen của Đỗ Thị M.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với Viện kiểm sát.

Ý kiến phát biểu của bà Lê Thúy Hằng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đỗ Thị M: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo cũng đã bồi cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ những viện dẫn nêu trên người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại với số tiền bị cáo đã bồi thường cho cháu T là 30.000.000 đồng.

Cháu M và người đại diện cho cháu M không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Ý kiến phát biểu của bà Vi Khánh Phượng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Triệu Thị T: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ những viện dẫn nêu trên người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại với số tiền bị cáo đã bồi thường cho cháu T là 30.000.000 đồng.

Cháu T và người đại diện cho cháu T không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét quyết định cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa và trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của các bị hại, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20/10/2022 tại Trường Trung học phổ thông HQV thuộc xóm CN, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Nông Văn H là bảo vệ của Trường Trung học phổ thông HQV đã lợi dụng quyền hạn và có hành vi đe dọa, yêu cầu hai em học sinh Triệu Thị T (15 tuổi 11 tháng 26 ngày) và Đỗ Thị M (16 tuổi 02 tháng 24 ngày) cởi bỏ quần áo, giày dép (chỉ mặc áo lót) chạy 03 vòng sân khi T và M vi phạm trèo cổng vào trường nhằm để các cháu thấy xấu hổ với H và bạn bè. Sau đó, hai em trình báo cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nông Văn H đã phạm vào tội “Làm nhục người khác” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Điều 155 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) ...

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

... ”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Nông Văn H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong

quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mình đã gây ra.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, quá trình giải quyết vụ án bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa các bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nông Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đã bồi thường danh dự nhân phẩm cho các bị hại, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo có đơn xin bảo lãnh được UBND xã TX xác nhận, Trường THPT HQV nơi bị cáo đã làm việc (nhân viên bảo vệ) có văn bản xin cho bị cáo được cải tạo không giam giữ. Quá trình điều tra các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa các bị hại, đại diện của các bị hại và đại diện Trường THPT HQV đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy cần xử bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/12/2022 bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Đỗ Thị M số tiền 30.000.000 đồng; Ngày 11/12/2022 bồi thường cho bị hại Triệu Thị T số tiền 30.000.000 đồng, do đó cần ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho các bị hại mỗi người 30.000.000 đồng.

[7]. Về vật chứng:

- 01 áo khoác gió màu đen xanh, trên ngực áo bên phải có chữ số F50; 01 quần dài màu nâu của Nông Văn H; 01 áo nỉ dài tay màu đen, có mũ liền với áo và dây rút màu đen ở cổ, trước ngực áo có chữ màu trắng (This&That); 01 áo phông cộc tay màu đen, mặt trước và sau áo có chữ “HADES”; 01 quần dài màu đen, ống loe; 01 quần lót nữ màu xanh dương; 01 áo lót nịt ngực màu hồng nhạt của Triệu Thị T; 01 áo khoác dài tay màu đen, hiệu Adidas, khóa kéo phía trước 2 bên cánh tay có 3 sọc trắng, 01 quần dài màu đen, 01 áo giữ nhiệt dài tay cổ cao màu đen, 01 quần lót màu

đỏ, 01 áo lót nịt ngực màu đen của Đỗ Thị M. Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên tòa hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi mà các bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

[10]. Xét ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho các bị hại tại phiên tòa về các vấn đề có liên quan trong vụ án là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Làm nhục người khác”.

1. Về hình phạt.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo xử phạt:

Nông Văn H **12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Văn H cho UBND xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 592 Bộ luật dân sự ghi nhận việc bị cáo Nông Văn H đã bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm cho các bị hại như sau:

Bị cáo Nông Văn H đã bồi thường cho bị hại cháu Đỗ Thị M số tiền **30.000.000 (ba mươi triệu)** đồng; Bồi thường cho bị hại cháu Triệu Thị T số tiền **30.000.000 (ba mươi triệu)** đồng.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 01 áo khoác gió màu đen, xanh trên ngực áo bên phải có chữ số F50; 01 quần dài màu nâu đều đã qua sử dụng của Nông Văn H.

- 01 áo nỉ dài tay màu đen có mũ liền với áo và dây rút màu đen ở cổ, trước ngực áo có chữ màu trắng (This&That); 01 áo phông cộc tay màu đen mặt trước và sau áo có chữ “HADES”; 01 quần dài màu đen ống loe; 01 quần lót nữ màu xanh dương; 01 áo lót nịt ngực màu hồng nhạt đều đã qua sử dụng của Triệu Thị T.

- 01 áo khoác dài tay màu đen hiệu Adidas, khóa kéo phía trước, 2 bên cánh tay có 3 sọc trắng; 01 quần dài màu đen; 01 áo giữ nhiệt dài tay cổ cao màu đen; 01 quần lót màu đỏ; 01 áo lót nịt ngực màu đen đều đã qua sử dụng của Đỗ Thị M.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 09/01/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Đại diện của bị hại, Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Viện kiểm sát tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Võ Nhai;
- UBND xã TX;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo, Bị hại, Đại diện của bị hại, Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương